

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2023/DSST

Ngày: 28 – 9 – 2023.

V/v: “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm*”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Nguyễn Minh Trí**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lý Hồng Hạnh**

2. Ông **Tăng Hoàng Đa**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Tiên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên tòa:
Ông **Phạm Văn Tú** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 19/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 01 năm 2023 về việc “*tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 496/2023/QĐXX-ST ngày 25 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Tô Văn C**, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Bà **Trần Thị H**, sinh năm 1981 (Có mặt)

Địa chỉ: khu vực T, phường T, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Tô Văn C, bà Trần Thị H: Bà **Đào Bích L**, sinh năm 1979 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Ông **Liêu H**, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Liêu X**, sinh năm 1963 (Vắng mặt)

+ Bà **Liêu Thị C**, sinh năm 1963 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp T, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày và yêu cầu:

Vào khoảng 15 giờ ngày 06/7/2019, ông Tô Văn C điều khiển xe mô tô biển số 65H1 – 084.69 chở theo bà Trần Thị H lưu thông trên tỉnh lộ 922, đoạn thuộc ấp Thới Phong A, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai theo hướng từ huyện Cờ Đỏ về thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, bất ngờ bị ông Liêu H điều khiển xe mô tô biển số 49.555.QB đi một mình lưu thông hướng ngược chiều đổ lại, va chạm vào xe ông C gây tai nạn.

Theo kết quả điều tra nguyên nhân tai nạn từ Đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an huyện Thới Lai thì nguyên nhân tai nạn là do ông Liêu H điều khiển xe đi không đúng làn đường quy định nên đã gây ra tai nạn cho ông C, bà H.

Tai nạn xảy ra là ông C, bà H bị thương rất nặng, phải chuyển đến Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ và nhiều bệnh viện khác điều trị thương tích. Cụ thể:

+ Ông Tô Văn C bị gãy xương bánh chè bàn chân trái, mất toàn bộ thịt mu bàn chân trái và nhiều thương tích khác, thời gian điều trị liên tục tại các bệnh viện là 01 năm (từ ngày 06/7/2019 đến tháng 7/2020), nằm một chỗ, không đi lại được, không tự vận động được. Với tổng chi phí điều trị khoảng 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng), hiện nay đang phải tiếp tục điều trị (phẫu thuật) theo chỉ định của bác sĩ với chi phí ước tính khoảng 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

+ Bà Trần Thị H bị thương rất nặng, phải chuyển đến Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ và nhiều bệnh viện khác điều trị thương tích với tổng chi phí điều trị khoảng 100.000.000 đồng. Hiện nay sức khỏe vẫn chưa hồi phục, chưa tự vận động trong nhiều sinh hoạt hằng ngày và vẫn đang phải tiếp tục điều trị (phẫu thuật) theo chỉ định của bác sĩ.

Đến tháng 5/2022, ông C, bà H tự bỏ chi phí để giám định thương tích và kết quả như sau:

+ Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 109/TgT ngày 26/5/2022 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận tỉ lệ thương tích hiện tại của ông Tô Văn C là 46%.

+ Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 111/TgT ngày 23/5/2022 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận tỉ lệ thương tích hiện tại của bà Trần Thị H là 11%.

Ban đầu ông X, bà Công có gặp ông C xin thỏa thuận bồi thường 40.000.000 đồng nhưng ông C không đồng ý. Sau đó ông X, bà Công nhiều lần đến gặp ông C, có đưa tiền hỗ trợ điều trị cho C, ban đầu C không nhận, nhưng sau đó người nhà C đồng ý nên tôi có nhận 6 lần, tổng cộng là 22.000.000 đồng chứ không phải 32.000.000 đồng như ông X, bà Công trình bày.

Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

- Yêu cầu ông Liêu H bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Tô Văn C số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

- Yêu cầu ông Liêu H bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Trần Thị H số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

- *Tại biên bản ghi lời khai ngày 21/02/2023, ông Liêu X, bà Liêu Thị C trình bày:*

Từ ngày ông H xảy ra va chạm giao thông với ông Tô Văn C và bà Trần Thị H đến nay thì vợ chồng ông bà có thương lượng trả thay ông H số tiền 40.000.000 đồng và đã đưa ông C 32.000.000 đồng, giao liền qua tay mà không lập giấy tờ gì. Nay vợ chồng ông không có yêu cầu gì trong vụ án, về số tiền 32.000.000 đồng đã trả thay thì ông bà sẽ tự thỏa thuận với ông H sau mà không yêu cầu Tòa án giải quyết, trách nhiệm có phải bồi thường cho ông C, bà H hay không do hai bên tự thỏa thuận và Tòa án xem xét, hoàn cảnh gia đình ông bà rất khó khăn nên không thể tiếp tục hỗ trợ, bồi thường thay cho ông H. Ông bà xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

+ *Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:* Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các đương sự thực hiện đúng các

quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên Tòa án đã vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử nên rút kinh nghiệm.

+ *Về việc giải quyết vụ án:* Qua nghiên cứu hồ sơ, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được xem xét, đối chiếu với các quy định của pháp luật, nhận thấy có cơ sở xác định ngày 06/7/2019, ông Liêu H điều khiển xe mô tô biển số 49.555.QB đi một mình lưu thông hướng ngược chiều đổ lại, va chạm vào xe mô tô biển số 65H1 – 084.69 do ông Tô Văn C điều khiển xe chở theo bà Trần Thị H, hậu quả gây thương tích cho ông Tô Văn C tỉ lệ 46%, gây thương tích cho bà Trần Thị H tỉ lệ 11%. Theo quy định tại khoản 1 Điều 584 và Điều 590 Bộ luật Dân sự thì ông Liêu H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm đối với ông Tô Văn C, bà Trần Thị H. Nguyên đơn cung cấp được các hóa đơn, chứng từ cho việc điều trị nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho thu nhập hằng tháng, hằng ngày của mình và của người chăm sóc trong thời gian điều trị, phục hồi sức khỏe để làm căn cứ xác định bồi thường về mất thu nhập, giảm thu nhập trong thời gian điều trị và tổn thất tinh thần. Do đó theo quy định tại điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 và điểm c khoản 3 Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài đồng, thì áp dụng 01 ngày lương tối thiểu vùng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để tính chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho người bị thiệt hại; áp dụng 01 ngày lương tối thiểu vùng tại nơi người bị thiệt hại cư trú để tính thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút được bồi thường cho người bị hại và người chăm sóc người bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm nên quan hệ pháp luật là “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét

xử vắng mặt đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Theo Công văn số 149/CSĐT(ĐTTH) ngày 09/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thới Lai xác định: *“Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 109/TgT ngày 26/5/2022 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận tỉ lệ thương tích hiện tại của ông Tô Văn C là 46%; Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 111/TgT ngày 23/5/2022 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận tỉ lệ thương tích hiện tại của bà Trần Thị H là 11%.... Do tỉ lệ thương tích của ông C, bà H cộng lại được 57% đối chiếu với điều 260 Bộ luật hình sự quy định về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ thì thương tích không đủ mức tối thiểu 61% theo quy định. Vì vậy, vụ việc trên không có dấu hiệu tội phạm”.*

Như vậy có cơ sở xác định vào khoảng 15 giờ ngày 06/7/2019, ông Liêu H điều khiển xe mô tô biển số 49.555.QB đi một mình lưu thông hướng ngược chiều đổ lại, va chạm vào xe mô tô biển số 65H1 – 084.69 do ông Tô Văn C điều khiển xe chở theo bà Trần Thị H, hậu quả gây thương tích cho ông Tô Văn C tỉ lệ 46%, gây thương tích cho bà Trần Thị H tỉ lệ 11%. Theo quy định tại khoản 1 Điều 584 và Điều 590 Bộ luật Dân sự thì ông Liêu H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm đối với ông Tô Văn C, bà Trần Thị H.

[3.2] Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn C cấp các hóa đơn, chứng từ điều trị tại các bệnh viện, không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho thu nhập ổn định của nguyên đơn và của người thân chăm sóc cho nguyên đơn trong thời gian điều trị, phục hồi sức khỏe. Vì vậy, theo hướng dẫn tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử áp dụng lương tối thiểu vùng III năm 2019 là 3.250.000 đồng/tháng, tức 125.000 đồng/ ngày.

[3.3] Về thiệt hại đối với ông Tô Văn C:

- Nguyên đơn cung cấp cho Tòa án các hóa đơn, chứng từ thể hiện việc ông Tô Văn C điều trị tại các bệnh viện gồm:

+ Điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ là 151.936.422 đồng
(Một trăm năm mươi một triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn bốn trăm hai mươi hai

đồng), nguyên đơn chi trả thực tế là 56.015.098 đồng (*Năm mươi sáu triệu không trăm mười lăm nghìn không trăm chín mươi tám đồng*).

+ Điều trị tại Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình từ ngày 15/9/2019 đến ngày 29/9/2019 là 6.447.568 đồng (*Sáu triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm sáu mươi tám đồng*), nguyên đơn chi trả thực tế là 4.650.488 đồng (*Bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn bốn trăm tám mươi tám đồng*).

+ Điều trị tại Bệnh viện ngoại thần kinh từ ngày 12/6/2020 đến ngày 26/6/2020 là 82.604.172 đồng (*Tám mươi hai triệu sáu trăm linh bốn nghìn một trăm bảy mươi hai đồng*), nguyên đơn chi trả thực tế là 38.604.172 đồng (*Ba mươi tám triệu sáu trăm linh bốn nghìn bảy một trăm mười hai đồng*).

+ Điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ từ ngày 24/6/2020 đến ngày 18/6/2020 là 2.547.754 đồng (*Hai triệu năm trăm bốn mươi bảy nghìn bảy trăm năm mươi bốn đồng*).

+ Điều trị tại Bệnh viện Y học Cổ truyền Cần Thơ và Trung tâm Y tế huyện Thới Lai vào các ngày 06/7/2019, 17/6/2020 là 955.829 đồng.

Tổng chi phí khám, điều trị là 244.491.745 đồng (*Hai trăm bốn mươi bốn triệu bốn trăm chín mươi một nghìn bảy trăm bốn mươi lăm đồng*), nguyên đơn chi trả thực tế là 102.626.609 đồng (*Một trăm linh hai triệu sáu trăm hai mươi sáu nghìn sáu trăm linh chín đồng*).

- Theo hồ sơ bệnh án, ông Tô Văn C điều trị nội trú tại các bệnh viện trên địa bàn quận Ninh Kiều là 133 ngày nên theo hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử áp dụng lương tối thiểu vùng II năm 2019 là 3.710.000 đồng/tháng, tức 142.692 đồng để tính chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho ông Tô Văn C, cụ thể là: 133 ngày x 142.692 đồng = 18.978.036 đ (*Mười tám triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn không trăm ba mươi sáu đồng*).

- Đối với thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút của ông Tô Văn C: Do nguyên đơn không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho thu nhập ổn định của nguyên đơn. Vì vậy, theo hướng dẫn tại điểm b khoản 2 và điểm c khoản 3 Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử áp dụng lương tối thiểu vùng III năm 2019 là 3.250.000 đồng/tháng, tức 125.000 đồng/ ngày. Cụ thể:

+ Thu nhập thực tế bị mất của ông C trong thời gian điều trị nội trú 133 ngày là: $133 \text{ ngày} \times 125.000 \text{ đồng} = 16.625.000 \text{ đồng}$ (Mười sáu triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

+ Thu nhập bị giảm sút của ông C trong thời gian thương tích chưa phục hồi là: $3.250.000 \text{ đồng/tháng} \times 13 \text{ tháng} = 42.250.000 \text{ đồng}$ (Bốn mươi hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc ông C trong thời gian điều trị là: $133 \text{ ngày} \times 125.000 \text{ đồng/ngày/người} \times 02 \text{ người} = 33.250.000 \text{ đồng}$ (Ba mươi ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Đối với khoản tiền bù đắp tinh thần: Do các bên không có thỏa thuận. Nguyên đơn yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần 15 tháng lương cơ sở là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự. Cụ thể số tiền bồi thường là $15 \text{ tháng} \times 1.490.000 \text{ đồng/tháng} = 22.350.000 \text{ đồng}$ (Hai mươi hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Tổng chi phí bồi thường thiệt hại cho ông Tô Văn C là: 236.079.645 đồng (Hai trăm ba mươi sáu triệu không trăm bảy mươi chín nghìn sáu trăm bốn mươi lăm đồng).

[3.4] Về thiệt hại đối với bà Trần Thị H:

- Đối với chi phí khám, điều trị thương tích: Nguyên đơn C cấp cho Tòa án các hóa đơn, chứng từ thể hiện việc điều trị tại các bệnh viện từ ngày 09/7/2019 đến ngày 20/9/2020 là 17.084.457 đồng (Mười bảy triệu không trăm tám mươi bốn nghìn bốn trăm năm mươi bảy đồng).

- Tại phiên tòa, bà Trần Thị H trình bày bà H điều trị nội trú tại bệnh viện trên địa bàn quận Ninh Kiều là 20 ngày nên theo hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử áp dụng lương tối thiểu vùng II năm 2019 là 3.710.000 đồng/tháng, tức 142.692 đồng để tính chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho bà Trần Thị H, cụ thể là: $20 \text{ ngày} \times 142.692 \text{ đồng/ngày} = 2.853.840 \text{ đồng}$ (Hai triệu tám trăm năm mươi ba nghìn tám trăm bốn mươi đồng).

- Đối với thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút của bà Trần Thị H: Do nguyên đơn không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho thu nhập ổn định của nguyên đơn. Vì vậy, theo hướng dẫn tại điểm b khoản 2 và điểm c khoản 3 Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân

dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử áp dụng lương tối thiểu vùng II năm 2019 là 3.710.000 đồng/tháng, tức 142.692 đồng. Cụ thể:

+ Thu nhập thực tế bị mất của bà H trong thời gian điều trị nội trú 20 ngày là: $20 \text{ ngày} \times 142.692 \text{ đồng/ngày} = 2.853.840 \text{ đồng}$ (*Hai triệu tám trăm năm mươi ba nghìn tám trăm bốn mươi đồng*).

+ Thu nhập bị giảm sút của bà H trong thời gian thương tích chưa phục hồi là: $3.710.000 \text{ đồng/tháng} \times 10 \text{ tháng} = 37.100.000 \text{ đồng}$ (*Ba mươi bảy triệu một trăm nghìn đồng*).

+ Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bà H trong thời gian điều trị là: $20 \text{ ngày} \times 142.692 \text{ đồng/ngày/người} \times 02 \text{ người} = 5.707.680 \text{ đồng}$ (*Năm triệu bảy trăm linh bảy nghìn sáu trăm tám mươi đồng*).

- Đối với khoản tiền bù đắp tinh thần: Do các bên không có thỏa thuận. Nguyên đơn yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần 10 tháng lương cơ sở là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự. Cụ thể số tiền bồi thường là $10 \text{ tháng} \times 1.490.000 \text{ đồng/tháng} = 14.900.000 \text{ đồng}$ (*Mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng*).

Tổng chi phí bồi thường thiệt hại cho bà Trần Thị H là: 80.499.817 đồng (*Tám mươi triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn tám trăm mười bảy đồng*).

[3.5] Đối với lời trình bày của ông Liêu X, bà Liêu Thị C đã thỏa thuận bồi thường cho ông Tô Văn C số tiền 40.000.000 đồng và đã đưa cho ông C tổng cộng 32.000.000 đồng. Ông Tô Văn C thừa nhận chỉ có nhận 22.000.000 đồng. Quá trình giải quyết, ông Liêu X, bà Liêu Thị C xác định không có yêu cầu Tòa án giải quyết số tiền này, ông Liêu H không có đơn yêu cầu phản tố nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.6] Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận một phần. Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và ý kiến phát biểu về giải quyết vụ án là phù hợp với phân tích của Hội đồng xét xử.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2019;

Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Tô Văn C.
2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị H.
3. Buộc ông Liêu H có trách nhiệm bồi thường cho ông Tô Văn C số tiền 236.079.645 đồng (*Hai trăm ba mươi sáu triệu không trăm bảy mươi chín nghìn sáu trăm bốn mươi lăm đồng*).
4. Buộc ông Liêu H có trách nhiệm bồi thường cho bà Trần Thị H số tiền 80.499.817 đồng (*Tám mươi triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn tám trăm mười bảy đồng*).
5. Về án phí dân sự sơ thẩm:
Ông Liêu H phải chịu 15.829.000 đồng (*Mười lăm triệu tám trăm hai mươi chín nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.
6. Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS.ND. H. Thới Lai.
- THA.H. Thới Lai;
- Lưu

Phan Nguyễn Minh Trí